

Con Lu nhà tôi

Nguyễn Tấn Ích

Trong ba chú chó mới sinh, bà dì ở Đà Lạt cho tôi một con và được chọn ưu tiên. Cả ba đều là chó đực nên chỉ cần lựa con nào có bộ lông đẹp nhất là đủ. Khi tôi ngồi sà vào ổ của ba chú chó chưa mở mắt, chợt con có màu lông xám, hai đốm vàng trên lưng ngúc ngoắc đầu đánh hơi bò về phía tôi. Nó đưa cái mõm mồm mồm, ươn ướt ùi vào bàn chân của tôi. Cái đuôi cùn cùn ngoe nguẩy như loài chuột xạ...

Hai tuần lễ sau tôi ghé thăm dì. Bầy chó đã mở mắt đang ngậm vú mẹ. Khi nghe tiếng tôi tróc tróc, chú chó lông xám ấy bỏ vú mẹ bò vào lòng tôi. Dù màu lông không nổi bật như hai con kia nhưng tôi thích cái tính thân thiện của nó ngay từ giờ phút đầu.

Mang chó về nhà, con tôi chề màu lông nhợt nhem rồi tự động đặt tên là Lu. Dù mới một tháng tuổi, nhưng khi rời chó mẹ về nhà tôi, Lu ít khi kêu gầm như những chú chó con khác. Ban đầu cho Lu bú bằng bình sữa, rồi cho ăn sữa đặc đổ vào đĩa. Chỉ ba tháng sau là Lu lớn như thổi.

Lịch sử của dòng họ nhà Lu cũng ly kỳ lắm. Jolie là tên mẹ của Lu, giống chó xù Nhật Bản, nhỏ con, chân thấp, dáng đi lùn cùn. Nó hay qua nhà láng giềng đùa giỡn với anh chàng berger to con, tai vênh, đôi chân sau vạm vỡ. Kết quả cuộc tình giữa hai “chủng tộc”, nàng Jolie đẻ ra ba chú chó lai. Nhờ vậy mà đời con của nàng không còn mang dáng dấp thấp lè tè của loài chó xù nữa.

Con Lu lớn lên bộ lông ngày càng đẹp. Màu xám của mẹ pha màu vàng của bố mượt mượt như nhung. Hai đốm vằn màu vàng đậm nằm hai bên hông, thoát trông như yên ngựa. Dù không to con lớn xác như bố nhưng con Lu cũng vượt trội hơn đám chó nhà. Chân cao, dáng đi oai vệ như loài hổ. Hai vai rộng, u thịt nổi vòng lên khi nó bước đi. Cặp mắt ánh lên màu lửa như có thần lực. Đàn chó hàng xóm gặp Lu là cụp đuôi chạy dài. Sau này, những lần đi săn giải trí loanh quanh ở những khu đồi còn an ninh, tôi mới nhận biết loài chồn, loài thỏ thấy Lu là hồn xiêu phách lạc, đứng chôn chân tại chỗ.

Mỗi lần con tôi đi học về là dành nhau ôm Lu vào lòng. Tình cảm giữa chó và người không hề phân biệt. Ngoài cái khứu giác bẩm sinh độc đáo của loài chó có thể đánh hơi từ rất xa, thính giác con Lu còn phân biệt được tiếng xe quen thuộc của tôi từ xa. Nó ngheh mõm, ve vẩy đuôi chạy ra trước sân. Nhìn cử chỉ đó là nhà tôi đoán biết tôi sắp về đến nhà. Lu cạ vào chân tôi từ lúc xuống xe đến khi tôi vỗ về âu yếm nó mới chịu đi nơi khác. Lu cũng cảm nhận khá nhạy bén lúc tôi buồn bực hay giận hờn. Những lúc ấy nó nằm khoanh tròn nhìn tôi với ánh mắt buồn xo. Đến khi tôi vui vẻ trở lại là Lu chạy đến cạ lưng vào người và liếm tay tôi như để hòa đồng niềm hân hoan với chủ.

* *

*

Sau ngày “gãy gánh 75”, tôi lên đường trình diện ban quân quản thị xã. Tôi mang theo mười ngày gạo cùng ít đồ dùng, từ biệt vợ con với bao âu lo trong lòng. Khi bước ra khỏi cửa, con Lu cứ luẩn quẩn cản bước chân, tôi trực nhớ đến nó liền cúi xuống ôm Lu vào lòng. Ánh mắt ươn ướt buồn thiu của nó nhìn tôi chẳng khác gì đôi mắt của vợ tôi rơm rớm lệ. Lu liếm vào mặt tôi như quyến luyến từ biệt chủ phải đi xa lâu ngày. Trong tù, nhớ lại ánh mắt con Lu, tôi hiểu ra rằng loài chó còn có một giác quan đặc biệt, cảm tính rất nhạy bén về thái độ và tâm trạng của người gần gũi nó. Những tưởng mười ngày nửa tháng rồi quay về, nào ngờ cách biệt gia đình với thời gian dài hun hút. Tôi nhớ con Lu cũng tương tự như nhớ các con tôi. Nỗi lo ngại của tôi là lương thực ngày một khó khăn làm sao vợ tôi chạy đủ bữa cho đàn con bốn đứa lại thêm miệng ăn con chó.

Một ngày nọ, nhà tôi lên trại tù thăm, cho biết chú Dương Thái Lân, con của bà cô từ Bắc về Nam có ghé thăm gia đình. Chú ấy bảo con Lu có cốt tướng nòi săn, muốn xin nó về đơn vị nuôi để săn mồi cải thiện thịt tươi. Lan là vai em nhưng lớn tuổi hơn tôi nhiều. Đi bộ đội từ trước 1954, sau tập kết ra Bắc được sang Tiệp Khắc học ngành cầu đường. Hiện là thủ trưởng đơn vị Công binh sửa đường ở Cao nguyên. Vợ tôi nhất quyết không cho con chó, lấy lý do phải qua ý kiến của chồng.

Một hôm, quân giáo trại gọi tôi lên văn phòng ban giám đốc. Một anh bộ đội mặc áo quần đại cán

ngồi trong phòng tiếp khách tay cầm một tờ tạp chí cuốn tròn. Anh cán bộ thấy tôi vào, liền hỏi:

- Nguyễn Tấn đây à? Tôi ngập ngừng :

-Vâng,

-Tôi là Dương Thái Lâm.

Tôi à lên một tiếng để tỏ rằng mình biết hắn là ai. Thực ra, qua 21 năm ở Bắc và mấy năm đi bộ đội làm sao tôi nhớ nổi cái khuôn mặt quắt queo ngày xưa của thằng em con bà cô Út. Đưa tờ báo cuốn tròn cho tôi, hắn bảo :

- Ngày trước anh cũng viết sách, làm báo dữ dằn đấy nhỉ ?

Tôi mở cuộn báo thì ra là tờ Bán nguyệt san Quyết Tiến. Đó là tạp chí do tôi trách nhiệm biên tập trước 75 do cơ quan USAID của Hoa Kỳ yểm trợ tiểu khu Quảng Ngãi để phân phát cho các đơn vị Địa phương quân và Nghĩa quân .

Hắn bảo :

- Tôi có đọc trong đó truyện dài “Nhật Ký Bích Phương” của anh viết đăng nhiều kỳ về Tết Mậu Thân 68. Viết bạo đấy chứ, theo đúng sách lược tuyên truyền của Mỹ Ngụy.

Tôi giật mình và cảm thấy bất an. Hắn đưa tay ra hiệu lấy lại cuốn tạp chí rồi lên tiếng:

- Tôi có ghé nhà thăm chị Tấn. Giai đoạn này mà trong nhà còn nuôi con chó kiêu kiêu tư sản. Đứng trên lập trường giai cấp như thế là xa rời quần chúng, con chó trở thành cái gai làm tổn mắt nhân dân.

Tôi than thở :

-Thời gạo châu củi quế, nhà tôi phải chạy gạo cho bốn miệng ăn, nhưng vì nuôi nó từ lúc mới sinh nên tình cảm gắn bó như thành viên trong gia đình.

Hắn ngắt lời :

- Tôi có đề nghị với chị cho tôi mang con chó đó về đơn vị để đỡ bớt khẩu phần ăn cho gia đình nhưng chị bảo phải qua ý kiến anh. Mới nhìn là tôi biết nó thuộc giống chó săn quý hiếm và có thể chống lại cả thú dữ.

Tôi chửi thầm: “ Cả một lũ cướp cạn. Có chiếc Honda cũng bị huyện đội về trưng dụng. Dăm tá pin nhà binh, vài cuộn kẽm gai, năm chục cọc sắt cũng bị tịch thu lấy lý do của quân đội Mỹ. Chờ đi nguyên một tủ sách dịch bị gán ghép loại văn hóa đồi trụy. Giờ đến con chó, đứng trên quan điểm lập trường giai cấp không nên nuôi trong nhà.” Tôi sùng máu , nhưng cố nén giọng :

- Nếu chủ thích con chó thì về hỏi nhà tôi, quyền quyết định ở bà ấy.

Tôi đứng lên chào hắn rồi đi thẳng xuống trại.

* * *

Đến kỳ thăm nuôi sau, bà xã tôi báo tin chú Lâm đến nhà bắt con Lu đi rồi. Bỗng dưng mắt tôi như nhòa sương, lòng xót thương con Lu vô hạn. Từ ngày vào tù, tôi nghi ngờ tất cả những gì người ta nói. Giờ đây hắn bảo đem Lu về nuôi hay ăn thịt chỉ có trời biết. Thấy mắt tôi rung rung ngấn lệ, vợ tôi an ủi:

- Lũ con mình cơm không đủ ăn mà phải nhường cho chó một ít, lòng em cũng xót xa lắm. Nó thiếu ăn nên cả đêm chạy rong kiếm mồi đến sáng mới về nhà. Lông nó ướt nhóp nháp, đầy bùn. Biết đâu có cơm bộ đội dư thừa thân nó sẽ mập ra. Mình có giữ lại một thời gian sau cũng bị người ta đập chết làm thịt thôi. Xã hội bây giờ thiên hạ ghiền thịt chó lắm, anh có biết không?

Hết giờ thăm nuôi, tôi đứng vào hàng đi vào trại. Cả đêm hôm đó hình bóng con Lu cứ chập chờn trong giấc ngủ. Tôi mơ thấy đôi mắt buồn rười rượi của Lu nhìn tôi trong ngày ra đi như báo hiệu rằng nó không còn dịp gặp chủ nữa. Cái cảm giác man mác êm êm của lưỡi nó liếm vào mặt, vào cổ, giờ đây tôi vẫn không quên. Niềm tin gắng gượng nhỏ nhoi vào lời hứa của thằng em con bà cô là xin con Lu để canh chừng thú dữ và săn mồi. Vả lại, cái công khó của hắn đã lặn lội đường xa đến trại cải tạo để gặp tôi nên cũng yên chí phần nào.

Ba tháng sau, vợ tôi với khuôn mặt hớn hở báo với tôi con Lu không còn ở với chú Thái Lâm nữa. Tôi ngạc nhiên hỏi dồn. Nàng kể:

-“ Cách đây một tuần lễ, chú ấy bất thần đột nhập vô nhà mình không giữ kẽ như những lần trước. Chú dáo dác nhìn trước, nhìn sau nhà, cả cái phòng ngủ của vợ chồng mình chú cũng ghé mắt quan sát. Đột nhiên Lâm hỏi:

- Con Lu có chạy về đây không chị ?

Em sững sờ hỏi:

- Nó ở với chú mà ?

- Tức lắm chị ơi, Lân ngồi vào cái ghế đặt ngoài hiên, nói tiếp :

- Trước khi đi công tác Hà Nội, tôi gửi Lu cho chị nuôi lo ăn hàng ngày. Không ngờ các đồng chí trong đơn vị lợi dụng lúc tôi vắng nhà, âm mưu bắt con Lu làm thịt đánh chén. Chúng bỏ con chó vào bao bố chìm xuống nước. Khi mở bao ra con chó không còn thở nữa. Họ yên chí ngồi chờ nồi nước đang nấu cho thật sôi để cạo lông. Ca nước sôi đầu tiên tưới vào lưng con Lu, bất ngờ nó vùng dậy chạy đi mất dạng. Lập tức các đồng chí ấy cầm súng lùng sục các ven rừng nhưng chẳng thấy nó đâu nữa. Tôi yên chí con Lu sẽ trở lại nhà chị vì nó vừa khôn vừa có sức mạnh khác thường. Tôi đánh giá thành tích săn bắt mồi của con Lu rất cao. Nó thường xuyên bắt được chuột đồng, thính thoảng chồn hoặc thỏ. Minh có chất tươi thêm vào bữa ăn nên tôi quý nó lắm. Kể xong, Lân đi ra xe xách vào một bao cát gạo, bảo :

- Đây là số gạo tiêu chuẩn tôi đi công tác còn thừa, chị nhận cho các cháu bồi dưỡng và thêm phần cho con Lu. Nếu nó có trở về đây xin chị báo tin cho tôi biết.

Lân ra đi được một ngày.

Hôm sau, lúc chạng vạng tối, cả nhà đang ăn cơm, con Lu không biết từ đâu chạy xồng xộc vào -nhà, mình nó ướt đầm mồ hôi. Trên lưng một vết phỏng to bằng bàn tay lột hết lớp lông và đã bắt đầu làm mủ. Lũ con mình xúm lại ôm con Lu vào lòng mừng rơi nước mắt. Cả nhà phải nhin một phần cơm cho nó. Loáng cái là nó vết sạch đĩa cơm độn sắn. Lu ve vẩy đuôi, đưa lưỡi liếm từng người trong gia đình như để điểm lại những người thân. Mấy đứa con mang Lu ra giếng chà xát xà phòng, tắm rửa, bắt sạch ve vết bám vào da. Em khui bình thuốc Peniciline rắc lên vết phỏng.

Chờ đến tối, bọn em mang Lu về gửi cho ông bà ngoại vì biết thế nào chú Lân cũng trở lại tìm chó. Đêm đó, Lu cứ theo chân em đòi về, thằng Doãn phải ngủ nhà ngoại để giữ con Lu ở lại. Em vuốt ve vỗ về:

-Con phải ở lại đây với ngoại. Lu không được theo mẹ về nhà, người ta sẽ đến bắt con đi, biết hông ?”.

Dường như nó hiểu ý nên ngoan ngoãn nằm trong lòng của Doãn mà không còn hậm hực đòi về nữa.”

Từ đó, hễ thấy người nào mặc đồ xanh lá cây vào nhà là Lu chui dưới gầm giường chìa đầu ra, nhe răng gầm gừ. Chỉ cần một cú giậm chân là đủ để nó phóng ra vô ngay. Sau lần thoát chết, con Lu nghi ngờ hầu hết mọi người, chỉ trừ gia đình tôi và ông bà ngoại. Tính thiện của con Lu giờ đây không còn nữa. Loài chó rất trung thành với chủ nhưng khi bị một lần đối xử tàn nhẫn với nó là bỏ nhà đi luôn.

Gia đình ông bố vợ tôi tuy ở thị trấn nhưng vì là vùng đất đai đã tạo mãi từ trước khi trở thành thị tứ nên nhà cửa vườn tược rộng thênh thang. Tiếp giáp với vườn cây ăn trái là cánh đồng mía, nay thuộc hợp tác xã nông nghiệp. Lu không bao giờ ra trước đường phố mà chỉ lù lục trong vườn cây, ruộng mía sau nhà tha hồ bắt chuột, chim chóc, rắn rít. Nó sống như một tù tì thoát ngục. Nó biết ngoài xã hội loài người đang nhìn nó một cách thèm thuồng. Họ chỉ chờ cơ hội là biến thân xác nó thành miếng nhừ, miếng mặn.

Ngày ra tù, tôi vào thăm ông bà nhạc gia. Khi vợ chồng tôi vừa đến cổng nhà, con Lu đánh hơi được từ trong nhà phóng ra chồm lên người tôi. Với sức nặng của nó đã khiến tôi té ngồi xuống đất. Người nhà ngỡ con Lu tấn công kẻ lạ mặt nên vội la lên : “Lu Lu, tránh ra!” Nhưng không. Nó xoải hai chân trước đứng trên đùi tôi. Trong cổ họng của nó phát ra tiếng hực hực rồi đưa lưỡi liếm trên khắp mặt mày, tai cổ của tôi. Qua cơn hốt hoảng vì cú ngã bất ngờ, tôi hiểu ra con Lu đang mừng chủ. Tôi liền ôm chầm lấy nó rồi người và chó lăn lộn trên nền sân xi-măng. Cha mẹ vợ tôi vui mừng thấy con rể được ra tù. Hàng xóm đứng nhìn cảnh người vật ôm nhau, họ có xúc động trong lòng hay lại cười mỉa, nào ai biết được !

Ba tháng sau, nhà tôi đã sắp xếp cho tôi và thằng con trai lớn một chuyến vượt biển. Tôi phải xin hộ khẩu ở nhà bà di tận làng An Vĩnh gần mũi Ba-Tăng-Gâng. Tôi được ghi tên vào tổ hợp đánh bắt cá bằng lưới mảnh với ông dưỡng và mấy người em bà con. Tôi dắt con Lu theo để tránh cặp mắt của láng giềng và tránh luôn chú Lân bất thần đến nhà bắt gặp nó.

Trước một ngày tới điểm hẹn, vợ tôi dẫn thằng Doãn, con trai đầu của tôi xuống nhà bà di để chuẩn bị lên đường. Sáng hôm sau, nhà tôi mang con Lu lên xe lam trở về nhà.

Đêm 30 tháng hai âm lịch, trời không trăng nhưng rừng sao trên trời đủ soi rõ đường đi trên bãi cát

trắng lơ mờ. Hơi nước biển mát lạnh cùng với ngọn gió tây thổi lồng lộng làm cho đám người trốn trong các bờ bụi rét run cầm cập. Họ cố dõi mắt về hướng biển. Mười giờ, mười một giờ, đến mười hai giờ ba mươi khuya, ánh đèn pin từ gành đá chột nháy sáng báo hiệu ghe con đã đến. Tốp đầu tiên gồm bốn người lần lượt tiến ra gành đá. Tiếp theo là hai cha con tôi cùng hai người ở cánh bắc cũng xuất hiện. Cuộc “ra quân” âm thầm nhưng đúng theo thứ tự ấn định. Còn mười phút nữa mới đến tốp cuối cùng. Bỗng, phía sau làng có tiếng chân người chạy rầm rập rồi tiếng súng nổ loạn xạ. Toán đầu quay trở lại chạy tản mác vào xóm. Hai người cánh bắc cũng thế. Riêng tôi chạy băng qua gành rồi luồn vào lùm cây được. Thằng Doãn, trước khi đi tôi đã dặn dò kỹ lưỡng. Nếu họ bắt được là cứ khai đi một mình đừng để liên lụy đến Ba. Toán du kích chia nhau chạy lũng trong xóm. Một tên du kích đuổi theo Doãn, đến gần rìa xóm hắn nắm được cổ con tôi. Thằng bé la toáng lên: “Thả tôi ra, thả tôi ra”. Hắn xách thằng bé lên cao. Tay chân nó không ngừng giãy giụa. Chợt, một bóng đen từ trong hàng dừa phóng ra nhảy chồm lên bám vào cổ tên du kích. Con chó! Tôi thầm kêu lên. Nó tấn công khá bất ngờ khiến hắn đánh rơi cây súng và buông thằng nhỏ để đánh vật với con chó. Hắn ôm đầu con chó nhưng răng chó càng lúc càng lún sâu vào cổ như con quỷ Dracula đang hút máu người. Hắn kêu cứu. Một lúc sau mới có đồng đội đến tiếp sức. Con chó cũng vừa nhả ra chạy vào trong xóm. Một loạt súng của người mới đến bắn đuổi theo. Tôi nghe tiếng ăng ẳng của chó từ trong xóm vọng ra. Một nghi ngờ thoáng qua, chẳng lẽ con Lu? Nhưng tôi yên tâm ngay bởi con Lu đã được vợ tôi dẫn về nhà trong ngày hôm trước.

Núp trong đám cây được tôi quan sát đầy đủ cảnh chó và người vật nhau. Con chó xuất hiện trong bóng đêm chớp nhoáng như loài sói vô mồi. Hình ảnh con chó ngoạm cổ tên du kích, tôi liên tưởng đến ma cà rồng đội lột chó để hút máu người. Nhưng dù ma hay chó tôi cũng thầm cảm ơn nó đã giải cứu cho con tôi và giải thoát được bao nhiêu người.

Tôi về đến nhà lúc tờ mờ sáng nhờ chiếc xe Honda thò đi kiếm khách sớm. Tắm rửa thay áo quần xong, chợt nhớ đến con chó. Tôi hỏi vợ:

- Con Lu đâu?

Bà ấy bảo:

- Khi xe lam vừa đến ngã ba quốc lộ, con Lu vọt xuống xe chạy ngược theo con đường về hướng biển. Em nghĩ nó trở lại với anh và con. Nếu có điều gì không may xảy ra cho nó thì em biết làm sao bây giờ. Tôi nhìn vợ buồn tiếng thở dài:

- Thôi rồi!

Tôi nghĩ ngay đến tiếng kêu đau đớn của chó vang lên sau tiếng súng. Con Lu có thể chết vì loạt đạn bắn theo. Tôi cảm thấy đau xót vô cùng.

Chờ trời tối hẳn, dì tôi mượn xe Honda thò đưa Doãn về với chúng tôi. Vợ tôi ôm con vào lòng, khóc thút thít:

- Giờ con đã thoát được về đây với mẹ cùng các em. Từ nay trở đi, đói no, chết sống mẹ nhất quyết không để gia đình ta chịu cảnh phân ly.

Doãn nhìn tôi hỏi:

- Ba có thấy con Lu không?

Chẳng đợi tôi trả lời, Doãn quả quyết:

- Lúc ông du kích buông con ra, trước khi chạy trốn, con có quay lại nhìn thấy con Lu đang ngoạm cổ ông ấy.

- Như vậy là con Lu đã chết vì loạt đạn, không còn nghi ngờ gì nữa. Tôi kết luận. Các con tôi đưa nào cũng rung rung nước mắt. Tôi an ủi:

- Dù sao thì mình đã dành tình thương và chăm sóc Lu như con trong gia đình. Nó có chết cũng là cái chết có ý nghĩa, một nghĩa cử vô cùng cao quý của loài chó không khác gì con người.

* * *

Cả nhà đang say ngủ. Đột nhiên, tôi nghe tiếng cào sột soạt vào cánh cửa trước. Im ắng một hồi lâu, tiếng cào lại nổi lên lần nữa. Ghé mắt nhìn ra ngoài, tôi chẳng thấy gì cả. Chỉ có bóng đêm bao trùm và sương mù dày đặc phủ đầy trời. Tôi thiếp đi một chốc. Tiếng sột soạt nổi lên lần thứ ba. Lần này lâu hơn và ở ngay cánh cửa hông. Tôi vội bật đèn lên, hé cửa nhìn ra. Hốt hoảng, tôi kêu lên:

- Em ơi, con Lu trở về.

Cửa mở toang, Lu đi khập khiễng vào nhà. Tôi ôm Lu vào lòng và nước mắt tôi tuôn trào. Tôi khóc vì vui mừng và khóc vì thương nó quá đổi. Bầy con tôi xúm vào quần quýt bên Lu. Máu khô bết

trên mông và đùi trái của nó. Một viên đạn ghim vào đùi sau, rất may là không đụng xương. Tôi rửa sạch vết thương bằng rượu cồn, xoa thuốc đỏ rồi băng kín vết thương lại.

Từ năm 1985, chính sách đổi mới, thị trấn quê tôi bắt đầu có sinh khí trở lại. Chẳng bao lâu sau, nơi đây buôn bán sầm uất. Cửa hàng tư nhân được mở ra tranh đua cùng với cửa hàng quốc doanh. Đời sống có phần dễ thở hơn.

Sau trận chiến biên giới Việt Trung năm 1979, Dương Thái Lâm và cả đơn vị công binh được điều động đến vùng thượng du Bắc Việt. Vì thế con Lu sống thoải mái với chúng tôi không còn lo lắng gì nữa.

Đến tháng 7 năm 1991, gia đình tôi lên đường đi Mỹ theo diện tỵ nạn, HO8. Con Lu cũng vừa tròn 20 tuổi. Nó đã quá già chỉ lẩn quẩn trong nhà. Nhưng khi có khách đến là nó vẫn không quên chạy vào gầm giường.

Ngày gia đình tôi vào Sài Gòn để lên máy bay, tôi cho Lu theo đến ga xe lửa cùng với bà con đưa tiễn. Khi còi tàu hú từ xa, Lu đứng dậy sủa vang cả khu vực nhà ga. Trước khi lên tàu, mỗi người trong gia đình chúng tôi đều thay nhau ôm Lu vào lòng, rung rung, lưu luyến. Khi tiếng còi báo hiệu tàu chuyển bánh, con Lu nhìn đoàn tàu rồi tru lên một tràng dài. Đây là tiếng tru lần đầu tiên trong cuộc đời 20 năm của nó. Tôi rùng mình. Tiếng tru thật áo não tưởng chừng như lời trời trần vĩnh biệt của Lu nhắn gửi.

Khi qua Mỹ rồi, chúng tôi được thư nhà cho biết, con Lu không chịu về nhà nữa. Nó lẩn quẩn ở khu vực nhà ga cho đến một ngày vào mùa Đông rét buốt, Lu nằm chết bên đường rầy xe lửa, nơi mà chúng tôi đã ôm hôn nó trước khi bước lên tàu.

Hay tin Lu chết, con tôi ôm nhau khóc. Nước mắt chảy ròng ròng như khóc thương một người thân đã ra đi vĩnh viễn. Riêng tôi thầm nghĩ : “Cũng may là nó đã quá già yếu, thân chỉ còn da bọc xương nên được chết toàn thân. Dù muốn dù không nhân viên nhà ga cũng phải chôn xác Lu ở một nơi nào đó trong lòng đất. Đất mãi mãi ấp ủ thân xác nó và ngàn vạn năm sau bộ xương của Lu sẽ hóa thạch tồn tại mãi trên mảnh đất Việt Nam.”

Tôi khóc âm thầm trong đêm như khóc cho đứa con của tôi còn để lại quê nhà nay không còn nữa. Suốt mấy đêm liền tôi nghĩ về Lu như nghĩ về một con người quá cảm và thủy chung.